BÁO CÁO CẬP NHẬT – BMP

Thứ Tư, 18 Tháng Mười Một 2026

Thông tin báo cáo

Doanh nghiệp: CTCP Nhựa Bình Minh

Mã cổ phiếu: BMP | HOSE

Kỳ báo cáo: Quý 3 và 9 tháng 2026

GIÁ 18/11	P/E (EPS 12 THÁNG)	P/B (LẦN)
128.400	**8,4 lần**	**3,32 lần**
Vốn hóa	Cổ tức tạm ứng	BVPS (ĐỒNG)
10.527 tỷ	**6.500 đồng**	**38.740**
Đỉnh 52 tuần	Đáy 52 tuần	Free float | Room NN
170.100	**109.200**	**45% | 18,31%**

Tổng quan doanh nghiệp

CTCP Nhựa Bình Minh (HOSE: BMP) sản xuất và kinh doanh ống và phụ tùng nhựa (uPVC, HDPE, PP-R) cùng sản phẩm từ chất dẻo, cao su. Vốn góp 818,61 tỷ đồng (81.860.938 cổ phiếu); Nawaplastic Industries (nhóm SCG, Thái Lan) nắm 54,99%. Công ty có hai chi nhánh (Bình Dương, Long An), công ty con Nhựa Bình Minh Miền Bắc (100%) và hai công ty liên kết (Nhựa Đà Nẵng 29,05%, Bình Minh Việt 26%). Nguyên vật liệu chiếm khoảng 67% chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố 9 tháng, nên giá nguyên liệu tác động trực tiếp đến biên gộp.

Chỉ tiêu nổi bật

Doanh thu thuần Q3	**1.462,85 tỷ đồng**
LNST Q3	**319,34 tỷ đồng**
Biên lợi nhuận gộp Q3	**40,31%**
LNST 9 tháng	**990,48 tỷ đồng**
Tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn	**2.183,31 tỷ đồng**
Dòng tiền kinh doanh 9T	**799,14 tỷ đồng**

Chính sách cổ tức 2026

Kế hoạch 2026 là chi cổ tức tiền mặt tối thiểu 50% LNST. Thực tế cổ tức 2025 là 1.216,45 tỷ đồng (14.860 đồng/cổ phiếu), bằng 99% LNST. Ngày 30/10/2026, HĐQT công bố tạm ứng cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền mặt 65% (6.500 đồng/cổ phiếu, khoảng 532 tỷ đồng), ngày đăng ký cuối cùng 12/11/2026, dự kiến thanh toán 08/12/2026; mức này bằng khoảng 54% LNST 9 tháng và 24% tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn. Tổng cổ tức cả năm 2026 cần căn cứ nghị quyết chính thức.

Luận điểm đầu tư

- Kết quả quý 3 yếu: LNST 319,34 tỷ đồng (-8,9%) do biên gộp giảm 7,61 điểm phần trăm; 9 tháng LNST vẫn tăng 2,4%, hoàn thành 77,5% kế hoạch.
- Bảng cân đối vững: tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn 2.183,31 tỷ đồng (58,26% tổng tài sản), vay ngắn hạn 54,90 tỷ đồng; Tiền ròng khoảng 26.000 đồng/cổ phiếu tại 30/9, còn khoảng 19.500 đồng sau đợt tạm ứng cổ tức tháng 12
- Cổ tức tiền mặt: 14.860 đồng/cổ phiếu năm 2025; tạm ứng đợt 1/2026 là 6.500 đồng/cổ phiếu.

>> BMP mang tính phòng thủ nhờ chi trả cổ tức tiền mặt lớn và bảng cân đối vững; động lực tăng trưởng lợi nhuận ngắn hạn còn hạn chế vì biên gộp chịu áp lực và dòng tiền kinh doanh thấp hơn cùng kỳ.

Kết quả quý 3: lợi nhuận chịu áp lực từ giá vốn

Quý 3/2026, doanh thu thuần 1.462,85 tỷ đồng (-4,5%), LNST 319,34 tỷ đồng (-8,9%), đảo chiều sau khi nửa đầu năm tăng 8,8%. Biên gộp thu hẹp 7,61 điểm phần trăm xuống 40,31% vì giá vốn tăng 75,10 tỷ đồng trong khi doanh thu giảm 69,44 tỷ đồng. Tiết giảm chi phí bán hàng và chi phí tài chính (tổng 105,47 tỷ đồng) bù khoảng 73% mức giảm lợi nhuận gộp. Lũy kế 9 tháng, LNST đạt 990,48 tỷ đồng (+2,4%), hoàn thành 77,5% kế hoạch năm.

>> Điểm cần theo dõi là khả năng phục hồi biên gộp. Bảng cân đối vững giúp BMP duy trì dư địa tài chính, nhưng chưa đủ để kết luận lợi nhuận ngắn hạn đã tạo đáy.

Rủi ro và yếu tố theo dõi

(1) Giá nguyên liệu: nguyên vật liệu chiếm khoảng 67% chi phí, tăng 12,5% trong 9 tháng trong khi doanh thu thuần chỉ tăng 0,4%; chỉ số giá nguyên nhiên vật liệu dùng cho sản xuất tăng 5,12% so với cùng kỳ (Cục Thống kê).

(2) Chi phí bán hàng: mức tiết giảm tập trung ở quý 3 (-33,4%) sau khi tăng 6,8% trong nửa đầu năm, chưa thể xem là xu hướng ổn định.

(3) Nhu cầu: GDP quý 3/2026 tăng 9,95% (Cục Thống kê) nhưng doanh thu BMP giảm 4,5%; cần theo dõi sản lượng, thị phần và chính sách bán hàng.

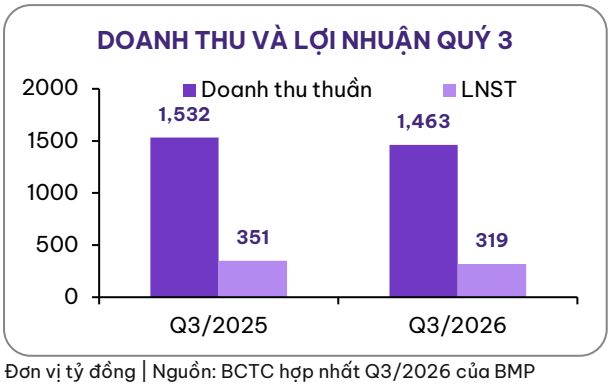
(4) Dòng tiền: phải thu ngắn hạn tăng từ 96,53 lên 266,96 tỷ đồng (một khách hàng chiếm 52,6% phải thu khách hàng theo thuyết minh BCTC), tồn kho tăng 18,0%, dòng tiền kinh doanh chỉ bằng 80,68% LNST.

(5) Tỷ giá: chỉ số giá USD tháng 9 giảm 1,07% so với tháng 12/2025; rủi ro chủ yếu gián tiếp, qua giá nhập nguyên liệu.

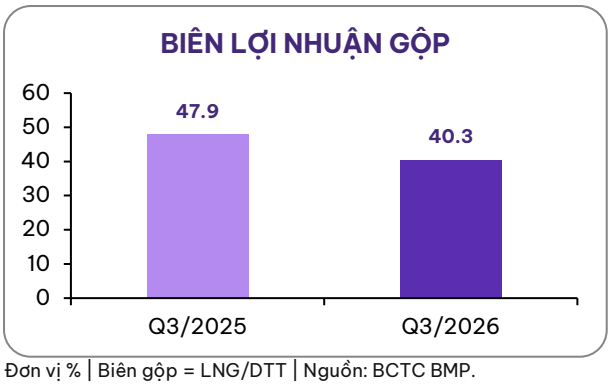
BÁO CÁO CẬP NHẬT – BMP

Thứ Tư, 18 Tháng Mười Một 2026

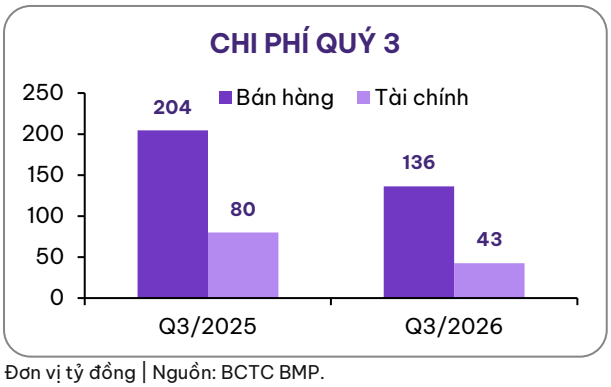
Phân tích kết quả kinh doanh BMP



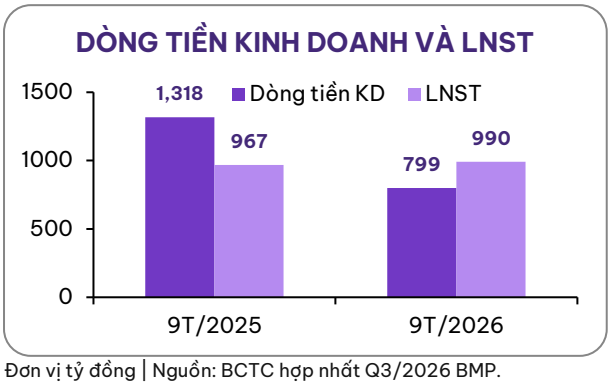
Đơn vị tỷ đồng | Nguồn: BCTC hợp nhất Q3/2026 của BMP



Đơn vị % | Biên gộp = LNG/DTT | Nguồn: BCTC BMP.



Đơn vị tỷ đồng | Nguồn: BCTC BMP.



Đơn vị tỷ đồng | Nguồn: BCTC hợp nhất Q3/2026 BMP.

Giá vốn tăng, biên gộp thu hẹp

Doanh thu thuần quý 3 giảm 69,44 tỷ đồng nhưng giá vốn tăng 75,10 tỷ đồng, khiến lợi nhuận gộp giảm 144,54 tỷ đồng. Tỷ lệ giá vốn trên doanh thu tăng từ 52,09% lên 59,69%; biên gộp quý 3 (40,31%) thấp hơn rõ so với nửa đầu năm (46,99%) và thấp hơn 7,61 điểm phần trăm so với quý 3 năm trước.

Chi phí nguyên vật liệu theo yếu tố 9 tháng đạt 2.072,89 tỷ đồng (+12,5%) trong khi doanh thu thuần tăng 0,4%; tỷ trọng trên doanh thu thuần tăng từ 43,6% lên 48,9%. Mua nguyên vật liệu từ bên liên quan TPC ViNa là 486,14 tỷ đồng, tăng 80,6%.

Tiết giảm chi phí hạn chế mức giảm lợi nhuận

Chi phí bán hàng giảm 68,20 tỷ đồng và chi phí tài chính giảm 37,27 tỷ đồng (tổng 105,47 tỷ đồng) bù khoảng 73% mức giảm lợi nhuận gộp, nên lợi nhuận trước thuế chỉ giảm 40,82 tỷ đồng (-9,3%) so với mức giảm 19,7% của lợi nhuận gộp.

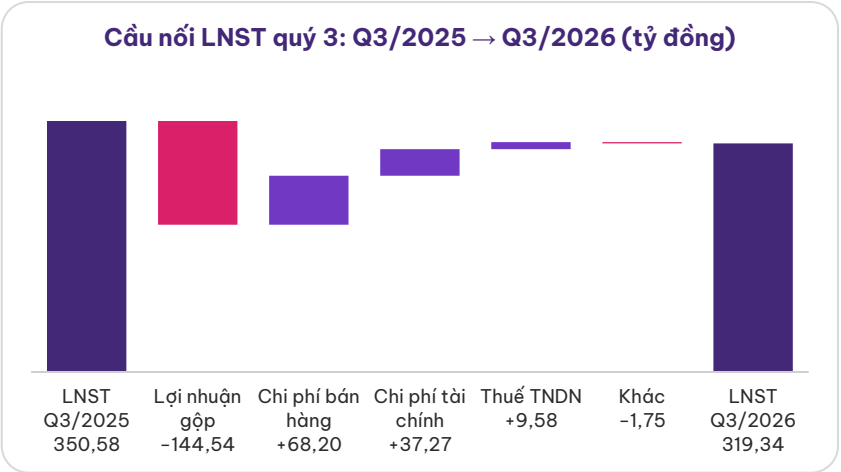
Mức tiết giảm tập trung ở quý 3: chi phí bán hàng và chi phí tài chính nửa đầu năm lần lượt tăng 6,8% và 17,3%, sang quý 3 giảm 33,4% và 46,7%, nên chưa thể xem là xu hướng ổn định.

Lũy kế 9 tháng, lợi nhuận gộp giảm 40,77 tỷ đồng nhưng LNST vẫn tăng 23,09 tỷ đồng nhờ hai khoản chi phí giảm tổng cộng 69,57 tỷ đồng. Tăng trưởng lợi nhuận vì vậy phụ thuộc vào việc giữ chi phí thấp mà vẫn bảo vệ sức tiêu thụ, chưa đến từ mở rộng doanh thu hay cải thiện biên gộp.

Cơ cấu chi phí cần được đánh giá đầy đủ

Chi phí hệ thống phân phối 9 tháng giảm 96,50 tỷ đồng xuống 285,70 tỷ đồng, nhưng tổng chi phí bán hàng chỉ giảm 45,77 tỷ đồng (-8,5%) xuống 490,50 tỷ đồng vì các khoản còn lại tăng khoảng 50,73 tỷ đồng, chủ yếu là chi phí dịch vụ mua ngoài (+44,98 tỷ đồng, +76,9%). Mức giảm chi phí phân phối vì vậy không phải tiết kiệm ròng tương ứng.

Chiết khấu thanh toán giảm từ 156,15 xuống 133,46 tỷ đồng, chiếm 99,8% chi phí tài chính 9 tháng (133,77 tỷ đồng); chi phí lãi vay chỉ 0,10 tỷ đồng nên mức giảm không phản ánh tiết kiệm lãi vay. Tính cả chiết khấu thương mại, chi phí hệ thống phân phối và chiết khấu thanh toán, tổng ba khoản là 489,48 tỷ đồng (-19,7%), tương đương 11,5% doanh thu thuần so với 14,4%.



BÁO CÁO CẬP NHẬT – BMP

Thứ Tư, 18 Tháng Mười Một 2026

Tài chính và kế hoạch BMP

Kết quả kinh doanh hợp nhất

Chỉ tiêu	Q3/2025	Q3/2026	YoY	9T/2025	9T/2026	YoY
Doanh thu thuần	1.532,29	1.462,85	-4,5%	4.223,52	4.239,72	+0,4%
Giá vốn hàng bán	798,12	873,22	+9,4%	2.288,36	2.345,34	+2,5%
Lợi nhuận gộp	**734,17**	**589,63**	-19,7%	**1.935,16**	**1.894,39**	-2,1%
Biên lợi nhuận gộp	47,91%	40,31%	-7,61 đpt	45,82%	44,68%	-1,14 đpt
Doanh thu tài chính	26,57	26,83	+1,0%	73,13	79,87	+9,2%
Chi phí tài chính	79,85	42,58	-46,7%	157,57	133,77	-15,1%
Chi phí bán hàng	204,43	136,23	-33,4%	536,27	490,50	-8,5%
Chi phí quản lý	37,23	37,59	+1,0%	106,60	114,05	+7,0%
Lợi nhuận trước thuế	439,89	399,07	-9,3%	1.210,79	1.237,86	+2,2%
Lợi nhuận sau thuế	**350,58**	**319,34**	-8,9%	**967,39**	**990,48**	+2,4%
EPS cơ bản (đồng/cp)	4.283	3.901	-8,9%	11.818	12.100	+2,4%

Đơn vị tỷ đồng, trừ EPS (đồng/cp) và biên lợi nhuận (%).Đpt: điểm phần trăm.

Tình hình tài chính

Chỉ tiêu tỷ đồng	01/01/2026	30/09/2026
Tổng tài sản	3.378,83	3.747,71
Tiền và tương đương tiền	297,41	713,16
Đầu tư tài chính ngắn hạn	1.792,65	1.470,16
Hàng tồn kho thuần	524,73	619,11
Phải thu ngắn hạn khách hàng	63,69	136,21
Nợ phải trả	501,38	576,41
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	54,90	54,90

Chất lượng dòng tiền

Dòng tiền thuần từ kinh doanh 9 tháng đạt 799,14 tỷ đồng (-39,35%), tỷ lệ so với LNST giảm từ 136,19% xuống 80,68%. Phải thu, hàng tồn kho và phải trả tiêu tốn 207,70 tỷ đồng (cùng kỳ đóng góp 245,11 tỷ đồng); thuế TNDN đã nộp tăng từ 133,10 lên 226,01 tỷ đồng. Phải thu ngắn hạn tăng từ 96,53 lên 266,96 tỷ đồng (phải thu khách hàng 136,21 tỷ đồng, trả trước cho người bán 128,77 tỷ đồng); tồn kho thành phẩm tăng 24,0% lên 310,36 tỷ đồng.

Sau khi trừ 113,24 tỷ đồng chi đầu tư tài sản dài hạn, dòng tiền kinh doanh còn 685,90 tỷ đồng, gần bằng 684,36 tỷ đồng cổ tức đã trả. Tiền và tương đương tiền tăng 415,75 tỷ đồng lên 713,16 tỷ đồng, chủ yếu nhờ thu hồi ròng 324,35 tỷ đồng khoản gửi có kỳ hạn và cho vay, cùng 92,33 tỷ đồng lãi và cổ tức nhận được.

So sánh với Nhựa Tiền Phong (NTP)

So sánh quý 3/2026 (hợp nhất)	BMP	NTP
Doanh thu thuần, tỷ đồng (so quý 3/2025)	1.462,85 (-4,5%)	2.106,07 (+30,8%)
Biên gộp quý 3/2026 (quý 3/2025)	40,3% (47,9%)	30,4% (31,0%)
Biên LNST quý 3/2026 (quý 3/2025)	21,8% (22,9%)	13,8% (16,0%)
LNST quý 3, tỷ đồng (so quý 3/2025)	319,34 (-8,9%)	289,61 (+12,4%)
LNST 9 tháng, tỷ đồng (so 9 tháng 2025)	990,48 (+2,4%)	1.021,58 (+29,3%)

Nguồn: BCTC hợp nhất quý 3/2026 của BMP và NTP.

Tiến độ kế hoạch năm 2026

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2026, kế hoạch doanh thu 6.053 tỷ đồng và LNST 1.278 tỷ đồng; BMP đã hoàn thành 70,04% và 77,50%. Quý 4 cần 1.813,28 tỷ đồng doanh thu (cao hơn 24,0% so với quý 3) và 287,52 tỷ đồng LNST (thấp hơn 10,0% so với quý 3, cao hơn 10,0% so với quý 4/2025 là 261,34 tỷ đồng). Nếu LNST quý 4 bằng quý 3, cả năm đạt khoảng 1.309,82 tỷ đồng, vượt kế hoạch 2,5%; ngược lại, kế hoạch doanh thu đòi hỏi mức tăng lớn hơn nhiều so với diễn biến 9 tháng.

Mỗi 1 điểm phần trăm biên gộp quý 3 tương đương khoảng 14,63 tỷ đồng lợi nhuận gộp, giả định doanh thu không đổi.

Điểm cần theo dõi trong quý 4: biên gộp so với mức 40,31% của quý 3, và dòng tiền kinh doanh so với LNST.

BÁO CÁO CẬP NHẬT – BMP

Thứ Tư, 18 Tháng Mười Một 2026

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBanks) là thành viên của Ngân hàng số Vikki, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. VikkiBanks cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

HỆ THỐNG CHI NHÁNH

- **Trụ sở chính:**

Địa chỉ: 62 - 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445

- **Chi nhánh Sài Gòn:**

Địa chỉ: 60-70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 4891

- **Chi nhánh Hà Nội:**

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175 Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyến cáo mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBanks) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của VikkiBanks và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VikkiBanks thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, VikkiBanks không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi VikkiBanks. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của VikkiBanks. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.